|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN****DỆT KIM HÀ NỘI**Số: …../2021/BB/ĐHĐCĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 04 tháng 08 năm 2021* |

**BIÊN BẢN HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

1. **Tên doanh nghiệp**: Công ty Cổ phần Dệt Kim Hà Nội
2. **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:** số 0100100657 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25 tháng 03 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 5, ngày 26 tháng 7 năm 2016
3. **Địa chỉ trụ sở chính:** Lô 2 – CN 5 cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ phường Minh Khai, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội
4. **Thời gian bắt đầu phiên họp**: 09h00 ngày 04/08/2021
5. **Địa điểm họp: Theo dõi trực tuyến tại địa chỉ** <https://detkimhanoi.com/dai-hoi-dong-co-dong-nam-2021>
6. **Thành phần tham dự**: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty CP Dệt kim Hà Nội
7. **Điều kiện tiến hành Đại hội:**

 Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Bà Nguyễn Thị Thanh Cúc báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông, tại thời điểm khai mạc (09 giờ 00 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty với cơ cấu cổ đông như sau:

 Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là............ Cổ đông, đại diện cho ...................cổ phần, chiếm ..................% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

* Số cổ đông đại diện và tham dự họp trực tuyến là: ............ cổ đông, đại diện cho ............................ cổ phần, chiếm .............% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết;
* Số cổ đông uỷ quyền trực tuyến là: ............ cổ đông, đại diện cho ............................ cổ phần, chiếm .............% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng sổ người tham dự đại hội trực tuyến là .......... người, trong đó:

- Số người là cổ đông đại diện và tham dự họp trực tuyến là: ........ người.

- Số người không phải là cổ đông đại diện tham dự họp trực tuyến là: ......... người.

1. **Nội dung phiên họp**

**I. Cơ cấu nhân sự đoàn Chủ tịch và các Tổ giúp việc tại Đại hội**:

 Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Tổ giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Cụ thể tỷ lệ (%) tán thành trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội như sau:

- Thông qua Nhân sự Đoàn Chủ tịch: .....%

- Thông qua nhân sự Ban Thư ký: .....%

- Thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu: .....%

*\* Đoàn Chủ tịch:*

 - Ông Bùi Tấn Anh- Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa.

 - Ông ........................... – Thành viên HĐQT.

 - Ông ........................... – Thành viên HĐQT.

*\* Ban Kiểm phiếu*

 - Bà ........................... - Trưởng ban.

 - Bà ........................... - Thành viên.

 - Ông ...........................- Thành viên.

Chủ tọa cử Ban thư ký Đại hội gồm các thành viên sau:

*\* Ban Thư ký Đại hội:*

 - Bà........................... - Trưởng ban.

 - Bà........................... - Thành viên.

**II. Chương trình nghị sự của Đại hội và Quy chế làm việc:**

 **Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự** của Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông đông thông qua. Cụ thể tỷ lệ (%) tán thành trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội như sau:

- Thông qua Quy chế làm việc: ......%

- Thông qua Chương trình Nghị sự: ......%

**III. Phần trình bày các nội dung tại Đại hội**

* + 1. Đại hội đã nghe Ông ................................ đọc **Báo cáo kết quả hoạt động của hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.**
		2. Đại hội đã nghe Ông ................................đọc **Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 của Ban điều hành.**
		3. Đại hội đã nghe Ông ................................đọc **Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ của BKS năm 2021.**
		4. Đại hội đã nghe Ông ................................đọc **Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.**
		5. Đại hội đã nghe Ông ................................đọc **Tờ trình thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.**
		6. Đại hội đã nghe Ông ................................đọc **Tờ trình thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021.**
		7. Đại hội đã nghe Ông ................................đọc **Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.**
		8. Đại hội đã nghe Ông ................................đọc **Tờ trình thông qua việc Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.**
		9. Đại hội đã nghe Ông ................................đọc **Tờ trình thông qua việc Sửa đổi Điều lệ công ty.**
		10. Đại hội đã nghe Ông ................................ đọc **Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty.**
		11. Đại hội đã nghe Ông ................................ đọc **Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.**
		12. Đại hội đã nghe Ông ................................ đọc **Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát.**
		13. Đại hội đã nghe Ông ................................ đọc **Tờ trình thông qua việc Hủy đăng ký công ty đại chúng.**

**IV. Phần thảo luận các nội dung tại Đại hội**

Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các báo cáo và Tờ trình tại Đại hội. Ý kiến của cổ đông như sau:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**V. Phần biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông**

 Sau khi xem xét các báo cáo, tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dệt Kim Hà Nội đã thực hiện biểu quyết theo phương thức trực tuyến thông qua các nội dung sau:

1. **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 theo nội dung Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 10/07/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 của Ban điều hành theo nội dung Báo cáo số 02/BC-BĐH ngày 10/07/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ của BKS năm 2021 theo nội dung Báo cáo số 01/2021/BC-BKS ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua việc Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ công ty theo nội dung Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

1. **Thông qua việc Hủy đăng ký công ty đại chúng theo nội dung Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 10/05/2021.**

a. Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho .......................... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

b. Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: ........... phiếu, đại diện cho ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Số cổ phần tán thành là: ............................... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không tán thành là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến là: ............................. cổ phần, chiếm tỷ lệ: ...........% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

**VI. Trình bày và biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội:**

Thay mặt Ban thư ký Đại hội, **Bà .....................................** đọc toàn văn nội dung biên bản Đại hội. Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến gì khác với nội dung Biên bản đã lập và đọc công khai trước Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua toàn bộ nội dung Biên bản Đại hội với tỷ lệ ............% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Phiên họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021 kết thúc vào hồi ..... giờ ..... phút cùng ngày.**

Căn cứ Biên bản họp này,Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 sẽ được lập thành văn bản công bố toàn văn trên website của Công ty Cổ phần Dệt Kim Hà Nội để thông báo đến toàn thể cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **TM. BAN THƯ KÝ****...............................**  | **CHỦ TỌA****Bùi Tấn Anh** |